

# KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC

Thời gian thực hiện 1 tuần từ 2/12 – 6/12/2024

Người thực hiện: Trương Thị Chắt

Thứ 2 ngày 2 tháng 12 năm 2024

PTNT

## Trò chuyện về con vật sống dưới nước

### I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm và phân biệt được một số con vật sống dưới nước, biết được các con vật nuôi sống dưới nước rất có ích cho đời sống con người, vật nuôi, .....
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và phân biệt được đặc điểm của một số con vật sống dưới nước.
- Giáo dục trẻ yêu quý và bảo vệ các con vật sống dưới nước.

### II. CHUẨN BỊ

- Hình ảnh một số con vật sống dưới nước trên máy tính
- Nhạc bài hát: “Cá vàng bơi”
- Tranh lô tô các con vật tôm, cua, cá, một số vật nuôi trong gia đình...
- Một số con vật thật: con cá, tôm, cua đồng, ốc

### III. TỔ CHỨC

#### 1. Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ hát và vận động bài hát “Cá vàng bơi”
- + Hỏi trẻ: Cô con mình vừa hát bài hát gì?
- + Nội dung bài hát nói về cá gì?
- + Ngoài cá vàng ra con còn biết những loại cá nào nữa?  
⇒ Cô củng cố lại và dẫn dắt trẻ vào bài

#### 2. Trò chuyện về con vật sống dưới nước ( Tôm, cua, cá)

\*Cho trẻ chơi trò chơi: Trời tối, trời sáng

\*Cô đưa con cá và hỏi trẻ:

- Cô có con cá gì đây?

- + Con cá cá rô có những đặc điểm gì?
- + Con cá gồm mấy phần?
- + Đó là những phần nào?
- + Phần đầu gồm những bộ phận nào?
- + Phần thân có gì?
- + Phần đuôi?
- + Thế con cá sống ở đâu?
- + Cá bơi được nhờ đâu? Cá thở được nhờ vào cái gì?
- + Cá ăn gì?
- + Cá có ích lợi ntn?
- + Các con đã được ăn những món gì chế biến từ cá?
- + Ngoài làm thức ăn cá còn có ích lợi gì nữa? ( Làm thực phẩm chăn nuôi cho gia súc, làm cá cảnh)

=>Cô củng cố lại và giáo dục trẻ

=>Gd: ăn cá có rất nhiều chất đạm rất ngon và bổ,

*\*Tương tự với con cua, con tôm*

=>Củng cố: Tất cả những con vật này sống dưới nước nên gọi là động vật sống dưới nước, động vật này đều có ích chứa nhiều chất đạm cung cấp cho cơ thể con người các con phải biết chăm sóc và bảo vệ không được đánh bắt, vứt rác bừa bãi giữ cho nguồn nước không bị ô nhiễm.

*\* So sánh con tôm – con cá*

- Khác nhau: Con tôm nhiều chân, có càng, có râu; con cá có vây, vây
- Giống nhau: Chúng đều có đầu, mình, đuôi; Đều là những con vật sống dưới nước

\*Cô cho trẻ xem một số hình ảnh về các con vật sống dưới nước khác qua ti vi

### **3.Trò chơi củng cố**

+ T/c : *Tìm về đúng môi trường sống*

-Chia trẻ làm 2 đội:

\* Yêu cầu: Trong thời gian là một bản nhạc, đội nào nhặt được nhiều con vật sống dưới nước thì đội đó chiến thắng

-Cô kiểm tra, nhận xét, động viên trẻ.

+ T/c : Ai nhanh hơn

- Cô giới thiệu với trẻ về nội dung bức tranh , cô yêu cầu trẻ tìm và tô màu các con vật sống dưới nước
- Trẻ thực hiện , cô quan sát và kiểm tra giúp đỡ trẻ hoàn thiện tốt bài tập của mình .
- Trẻ thực hiện xong cô cho cả lớp đứng vòng cung để cô và cả lớp cùng kiểm tra.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

##### **1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

##### **2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

##### **3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

**Thứ 3 ngày 3 tháng 12 năm 2024**

**PTTC**  
**Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát**  
**TCVD: Cướp cờ**

#### **I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

- Trẻ biết đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát và không làm rơi túi cát.
- Rèn cho trẻ khi đi mắt nhìn thẳng, phối hợp tay chân nhịp nhàng khi đi trên ghế thể dục. Phát triển thể lực và sự khéo léo cho trẻ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

## II. CHUẨN BỊ

- 2 ghế thể dục, một số túi cát, cờ đủ cho trẻ hoạt động

- Nhạc bài hát: Cá vàng bơi

## III. TỔ CHỨC

### 1. Khởi động

- Cho trẻ đi các kiểu đi khác nhau sau đó về đội hình 3 hàng ngang tập BTPTC

### 2. Trọng động

\* BTPTC: Tập mỗi động tác 4l x 4n

- Tay 1: Hai tay ra trước lên cao

- Bụng 5: Ngồi duỗi chân, hai chân thay nhau đưa thẳng lên cao

- Chân 2: Ngồi khụy gối

- Bật 1: Bật tại chỗ

+ ĐTNM: chân( tập 4 lần x 4 nhịp )

\* VĐCB: “Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát”

- Cô đưa băng ghế và túi cát ra hỏi ý tưởng trẻ chơi trò chơi gì với túi cát và chiếc ghế băng ?

- Cô chốt lại giới thiệu VĐ: “Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát”

- Cô cho 2 trẻ lên thực hiện. Cho trẻ nx, Cô nx

- Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích

- Cô làm mẫu lần 2: kết hợp phân tích động tác

+ CB: Cô đứng ở đầu ghế khi có hiệu lệnh cô lấy túi cát đội lên đầu và dùng chân thuận bước lên ghế thể dục, 2 tay chống hông cô bắt đầu đi, khi đi mắt cô nhìn thẳng về phía trước khéo léo không làm rơi túi cát đi đến đầu ghế kia cầm túi cát bước bằng chân thuận xuống ghế và về cuối hàng.

+ Trẻ thực hiện:

- Lần lượt cho 2 trẻ ở 2 hàng lên thực hiện(trong quá trình thực hiện cô chú ý bao quát sửa sai và động viên trẻ).

- Lần 2 cô chia thành 2 đội cho trẻ thực hiện, đội nào đi giỏi vận chuyển được nhiều túi cát sẽ thắng, trong quá trình vận chuyển túi cát bị rơi sẽ ko được tính.

- Hỏi lại trẻ tên vận động

- Mời 1 trẻ lên thực hiện lại 1 lần.

### c. TCVD: Cướp cờ

+ Cô nêu cách chơi, luật chơi:

- Cô chuẩn bị lá cờ đặt ở giữa vòng tròn, cô chia trẻ thành 2 đội đối diện nhau trước vạch xuất phát. Khi cô hô lần lượt trẻ ở 2 hàng chạy lên cướp cờ, ai cướp được thì chạy về phía đội mình bạn kia phải đuổi theo đập vào người bạn cầm cờ, nếu đập được vào người bạn cầm cờ thì thắng, lần lượt đến 2 bạn khác của 2 đội tiếp tục lên chơi.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi nhận xét và khen trẻ.

### **3. Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh lớp học.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

**Thứ 4 ngày 4 tháng 12 năm 2024**

**PTNN**

**Kể chuyện: Chuyện của chép con**

## **I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung truyện
- Rèn cho trẻ nói đủ câu, rõ lời và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

## **II. CHUẨN BỊ**

- Hình ảnh tranh truyện trên máy tính
- Các con rôi: Chép con, Chép mẹ, Trai, Ốc vặn, Ếch xanh
- Xa bàn rôi

### **III. TỔ CHỨC**

#### **1. Ổn định, gây hứng thú**

- Cô cùng trẻ vận động bài “Tôm,cá,cua thi tài”
- + Hỏi trẻ bài hát nói về các con gì?
- + Những con vật này sống ở đâu? Chúng rủ nhau làm gì?
- Cô cùng cô dẫn dắt trẻ đến câu chuyện.

#### **2. Kể chuyện “ Chuyện của chép con”**

- Cô kể lần 1 diễn cảm
- Giảng nội dung truyện: Truyện kể về bạn cá chép con rủ bạn cua đi chơi nhưng cua phải lột xác không đi được. Chép con liền đi hỏi các bạn Ếch xanh, Trai, Ốc vặn nhưng bạn nào cũng trả lời Cua đi lột xác để lớn. Sau đó Chép con liền hỏi mẹ và mẹ Chép con đã trả lời và giải thích cho chép con hiểu loài cá phát triển và lớn là nhờ xem vây. Mỗi năm sẽ thêm 1 hàng vây để lớn.”
- Cô kể lần 2 bằng sa bàn rôi

#### **3: Đàm thoại:**

- + Cô vừa kể chuyện gì?
- + Trong câu chuyện có những con vật gì ?
- + Cá chép là bạn của ai? Vì sao cá chép đi kiếm cua?
- + Trên đường đi tìm cua ,Cá chép gặp ai?Cá chép biết được điều gì?
- + Ốc vặn trả lời gia sao?
- + Trai con trả lời như thế nào?
- + Cá chép đã về hỏi ai?
- + Mẹ cá chép nói như thế nào? (Cho trẻ bắt chước lời của trai và lời của cá chép mẹ)
- + Cá chép con gặp cua thì cá chép hỏi gì?
- + Cua trả lời như thế nào?

Giáo dục: Trẻ biết bảo vệ động vật sống dưới nước bằng cách không vứt rác và chất thải xuống môi trường nước.

\* Cho trẻ xem lại truyện trên máy tính

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH  
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 09:15 05/02/2025  
bởi Phòng Thị Chấn ( 31313303\_chactt ) – Trường Mầm non An Thắng

**Thứ 5 ngày 5 tháng 12 năm 2024**

**PTNT**

**Thí nghiệm: Trứng chìm, trứng nổi (5E)**

#### **I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI**

**1.S- Khoa học:** + Dạy trẻ có hiểu biết về đặc điểm, tác dụng của một số tính chất của muối

Trẻ giải thích được:

+ Trứng cho vào cốc nước lọc thì chìm xuống

+ Trứng cho vào nước muối thì trứng nổi lên

**2.T- Công nghệ:** Sử dụng thìa, cốc.

**3.E- Kỹ thuật:** Quy trình thực hiện thí nghiệm, kỹ thuật khuấy tan muối trong nước tích vào bảng ghi chép và kỹ năng quan sát.

**4.A- Nghệ thuật:** Dự đoán kết quả, tưởng tượng xem quả trứng như thế nào

**5.M- Toán:** Trẻ học số đếm, so sánh, trên dưới.

**Ngôn ngữ chữ viết:** Nghe hiểu, biểu đạt. Dự đoán kết quả, tưởng tượng xem quả trứng như thế nào?.

**Kỹ năng của thế kỷ XXI:** Trẻ có kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, tư duy phản biện

## II. Chuẩn bị

- Trứng đủ cho trẻ làm thí nghiệm
- Muối, nước lọc, cốc, thìa, khăn lau tay
- Bảng ghi chép kết quả

## III. TIẾN HÀNH

### 1.E1.Thu hút

- Cô tạo tình huống cô vịt sấm mang trứng đi chơi không may làm rơi trứng vào cốc nước
- Làm cách nào để giúp cô vịt sấm lấy trứng lên mà trứng không bị vỡ ?
- Chúng ta hãy dùng phép thuật biến hóa cho quả trứng nổi lên qua thí nghiệm “Trứng chìm ,trứng nổi”

### 2.E2 : Khám phá

#### \*Khám phá vật liệu

- Cô cho trẻ xem video “trứng chìm trứng nổi” vật
- + Qua video vừa xem chúng mình đã biết được điều gì?
- Cho trẻ nhắc lại các bước
- Khi cô cho trứng vào cốc nước lọc số 1 điều gì xảy ra?
- Quả trứng nổi lên khi nào?

#### \*Khám phá muối

- Con có biết muối được lấy từ đâu?
- Tại sao con biết đó là muối?
- Cô cho trẻ ném một hạt muối và nói kết quả

- Bạn nào biết muối được dùng để làm gì

=> Cô khái quát lại: Muối có màu trắng, được lấy từ nước biển, dùng làm gia vị để nấu ăn, dùng để sát khuẩn, rửa vết thương....

- Cô giới thiệu bảng khảo sát

\*Trẻ thực hiện

- Cô cho trẻ về nhóm thảo luận, phân công nhiệm vụ, tiến hành làm thí nghiệm

- Cô bao quát giúp đỡ trẻ làm

- So sánh vị trí quả trứng ở cả hai cốc, ghi lại kết quả vào bảng

- Cho trẻ nhìn vào bảng và chia sẻ kết quả

### 3. E 3: Giải thích

- Cho từng nhóm trẻ lên chia sẻ kết quả thí nghiệm

- Cô và trẻ ở các nhóm trao đổi, thảo luận, đưa ra những câu hỏi còn thắc mắc để nhóm bạn giải thích, phản biện.

=> Cô thống nhất, thảo luận với trẻ về những hiện tượng:

- Trứng ở cốc màu đỏ có nước lọc, trứng chìm xuống vì trứng nặng hơn nước lọc

- Trứng ở cốc màu xanh có nước muối, trứng nổi lên vì trứng nhẹ hơn nước muối

### 4. E4 : Củng cố / Mở rộng

- Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác thì có thể thực hiện được thí nghiệm này không?

- Giao cho trẻ bài tập về nhà thay muối bằng súp, hoặc muối iot, trứng gà, trứng chim cút để xem kết quả thí nghiệm và cô trò thảo luận vào buổi học sau

### 5. E 5. Đánh giá

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ

- Cô khen ngợi và tuyên dương trẻ

## IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

### 1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

### 2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

### **3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

**Thứ 6 ngày 6 tháng 12 năm 2024**

**PTTM**

**Tạo hình: Xé dán đàn cá bơi (ĐT)**

#### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Trẻ biết dùng giấy màu để xé và dán thành con cá.
- Rèn kỹ năng xé nét cong, nét xiên, và dán con cá sao cho cân xứng với khổ giấy.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động

#### **II. CHUẨN BỊ**

Tranh 1: xé dán một con cá có dạng hình dài

Tranh 2: xé dán con cá có dạng hình tròn

Tranh 3: xé dán đàn cá có cả cá dạng dài và cá dạng hình tròn

- Giấy A4, giấy màu, hồ dán, khăn lau tay, bàn ghế đủ cho trẻ
- Giá đủ cho trẻ trưng bày sản phẩm

#### **III. TỔ CHỨC**

##### **1. Trò chuyện**

- Cô cho trẻ hát bài “ cá vàng bơi”
- + Các con vừa hát bài hát gì?
- + Bài hát nói về con gì ? sống ở đâu.

=> Cô củng cố lại và dẫn dắt trẻ vào ND bài

## **2. Quan sát tranh**

+ Cô cho trẻ chơi trò chơi trời tối ,trời sáng

- Cô đưa 3 bức tranh cho trẻ quan sát và hỏi trẻ :

- Ai có nhận xét gì về các bức tranh của cô?

- Trên các bức tranh của cô cô đã xé được con cá có dạng hình gì?

- Cô kết hợp màu sắc như thế nào?

- Cô xé bằng nguyên liệu gì?

- Để xé được con cá cô đã xé như thế nào?

- Để con cá được hoàn thành cô phải làm gì? (Hỏi về đặc điểm, các chi tiết nhỏ (mắt, miệng, vây,..)

- Bộ cục của bức tranh ntn?

- Ai có thể đặt tên cho bức tranh này?

=> Cô củng cố lại

- Hỏi trẻ ý tưởng xé con cá gì?

+ Xé con cá như thế nào?

+ Con xé con cá tặng ai?

+ Con phết hồ như thế nào ?

## **3. Trẻ thực hiện**

- Cô cho trẻ làm đàn cá bơi nhẹ nhàng về bàn để thực hiện .

- Cho trẻ về bàn ngồi

- Cho trẻ thực hiện

- Cô bao quát lớp, giúp đỡ trẻ khi cần thiết

## **4. Trưng bày – nhận xét sản phẩm**

- Cô cho trẻ mang bài lên trưng bày sản phẩm

- Cho trẻ nhận xét bài của bạn, giới thiệu bài của mình

- Cô nhận xét chung

## **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

### **1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

**Người duyệt**

**Người soạn**

**TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH**  
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 09:15 05/02/2025  
bởi Trương Thị Chấn (31313303\_chactt) – Trường mầm non An Thắng